TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2026/HSST
Ngày 06 - 01- 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Việt Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đặng Thị Hương

2. Ông Trần Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Quỳnh Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 118/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2025/QĐXXST-HS ngày 03/12/2025 và Quyết định hoãn số 35/2025/QĐ – HPT ngày 18/12/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quang M**, sinh năm 1996 tại tỉnh Thái Bình (nay là tỉnh Hưng Yên); nơi cư trú: Thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã E, Tỉnh Đắk Lắk); nghề ngiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1973 và bà Đỗ Thị L, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2025 cho đến nay, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quang M:** Ông Trần Hoàng A – Luật sư thuộc Công ty L2. Địa chỉ: Số A đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường B, tỉnh Đắk Lắk) – Có mặt.

*** Bị hại:** Cháu Phạm Ngọc L1 – sinh ngày 05/10/2012, địa chỉ: Tổ dân phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk) – Vắng mặt;

- Người đại diện hợp pháp của cháu Phạm Ngọc L1: Ông Phạm Hồng C (sinh năm 1992) và bà Nguyễn Như N (sinh năm 1994); địa chỉ: Tổ dân phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk) – Bà N ủy quyền cho ông C tham gia tố tụng. Ông C vắng mặt;

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã E, tỉnh Đắk Lắk) – Có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 12/2024, Nguyễn Quang M, sinh năm 1996, trú tại thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã E, tỉnh Đắk Lắk) sử dụng tài khoản "Pi" trên mạng xã hội Soul để làm quen, kết bạn với cháu Phạm Ngọc L1, sinh ngày 05/10/2012, trú tại tổ dân phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk). Sau đó, cả hai thường xuyên liên lạc, trò chuyện qua ứng dụng Zalo và M1. Đến tháng 02/2025, M và cháu L1 gặp mặt và cùng đi ăn uống.

Lần thứ nhất và lần thứ hai: Ngày 08/3/2025, cháu L1 nhắn tin qua phần mềm Zalo tên "Ngọc Lan" rủ M đến thành phố B để đi chơi thì M đồng ý. Đến khoảng 17h30' cùng ngày, M điều khiển xe môtô hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 47H1-111.86 đến siêu thị C1, phường T, tỉnh Đắk Lắk gặp cháu L1. Tại đây, M nảy sinh ý định quan hệ tình dục và rủ cháu L1, thì cháu đồng ý. L1 điều khiển xe đạp điện dẫn M đến khách sạn S, địa chỉ B L, phường T, tỉnh Đắk Lắk sau đó cả hai thuê phòng số 102. Khi lên tới phòng, M dùng tay cởi áo quần của cháu L1 ra rồi tự cởi quần, áo của M ra và thực hiện hành vi giao cấu với cháu L1 cho tới khi M xuất tinh ra ngoài âm hộ. Khoảng 10 phút thì cháu L1 dùng miệng ngậm dương vật của M cho đến khi dương vật cương cứng thì M tiếp tục quan hệ tình dục cho tới khi xuất tinh ra ngoài âm hộ. Sau đó, cả hai ra chợ Phiên ở đường T, phường B, tỉnh Đắk Lắk ăn uống rồi về nhà.

Lần thứ ba: Khoảng 20h00', ngày 23/3/2025, cháu L1 nhắn tin qua phần mềm Zalo tên "Ngọc Lan" rủ M đến chợ Phiên ở đường T, phường B, tỉnh Đắk Lắk nơi L1 đang phụ chị họ bán hàng để ngồi chơi thì M đồng ý. Ngồi chơi được một lúc thì M rủ L1 đi vào nhà vệ sinh để quan hệ tình dục thì cháu L1 đồng ý. Khi vào nhà vệ sinh, M chủ động cởi quần xuống, cháu L1 dùng miệng ngậm dương vật của M cho đến khi cương cứng, cháu L1 quay người lại cởi quần xuống đứng trong tư thế cúi người xuống phía trước, M đứng đằng sau cháu L1, thực hiện hành vi quan hệ cho đến khi xuất tinh ra ngoài âm hộ. Sau khi quan hệ tình dục xong, M và cháu L1 đi ra lại chỗ cháu L1 phụ chị họ bán gấu bông để ngồi ăn uống và nói chuyện, sau đó thì M đi về nhà.

Sau đó, M và cháu L1 thường xuyên sử dụng điện thoại để nhắn tin qua lại nội dung quan hệ tình dục với nhau. Đến khoảng 17h20' ngày 19/5/2025, cháu L1 nhắn tin cho M qua phần mềm Messenger với tên "Tui Nèe" rủ M lên thành phố B chơi thì M đồng ý. Khoảng 18h40', M đến chợ Phiên trên đường T, phường B, tỉnh Đắk Lắk thì gặp cháu L1. Tại đây, M chủ động rủ cháu L1 đi quan hệ tình dục thì cháu tiếp tục đồng ý. Cháu L1 điều khiển xe đạp điện đi trước, dẫn M đến khách sạn S, địa chỉ B L, phường T, tỉnh Đắk Lắk. Tại đây, cả

hai tiếp tục thuê phòng 102, khi lên tới phòng chuẩn bị thực hiện hành vi quan hệ tình dục thì bị người nhà cháu L1 phát hiện và đưa M đến Công an phường T để trình báo sự việc.

**** Việc thu giữ, tạm giữ, xử lý đồ vật, tài liệu***:

Ngày 20/5/2025, Nguyễn Quang M giao nộp 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại 12 pro, màu vàng, có IMEI: 356689119232098, gắn sim số 0396.229.222.

Đối với điện thoại di động là công cụ, phương tiện của Nguyễn Quang M sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 sim điện thoại không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 47H1-111.86, là tài sản của ông Nguyễn Quang Đ. Khi M lấy xe đi, ông Đ không biết nên CQCSĐT Công an tỉnh Đ không đề cập xử lý là phù hợp.

** Kết quả xác định hiện trường*: Hiện trường nơi xảy ra vụ án là tại Phòng 102, khách sạn S, số B L, phường T, tỉnh Đắk Lắk và phòng vệ sinh thuộc N1 số A T, phường B, tỉnh Đắk Lắk, quá trình khám nghiệm không phát hiện, thu thập đồ vật, tài liệu gì.

* Tại Bản kết luận giám định về Xâm hại tình dục trẻ em số 23/KLTDTE-PY ngày 20/5/2025 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đ, kết luận đối với cháu Phạm Ngọc L1:

- Màng trinh: Dạng hình Ruy băng; Lỗ màng trinh giãn nhẹ, đường kính khoảng 0,7cm; Bờ tự do màng trinh dày, hồng, có vài khe tự nhiên nông; Không phát hiện vết rách; Không ghi nhận tổn thương.

- Các phần khác của bộ phận sinh dục: Không phát hiện tổn thương; Các bộ phận khác trên cơ thể: Không phát hiện tổn thương.

Tại bản Cáo trạng số 163/CT-VKSĐL-P2 ngày 30/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang M về tội "*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*" điểm đ khoản 2 Điều 142 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và cáo trạng đã nêu.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang M phạm tội "*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi"*. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo Nguyễn Quang M từ 14 năm đến 15 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản thiệt hại nào khác nên không yêu cầu giải quyết.

Người bào chữa cho bị cáo tranh luận: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về phần tội danh. Tuy nhiên, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị có phần nghiêm khắc so hành vi bị cáo đã thực hiện, vì: Hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ sự tự nguyện yêu đương, tình cảm nam nữ; nhận thức pháp luật của bị cáo có phần hạn chế; Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đồng thời đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại làm đơn bãi nại, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

Bị cáo nhất trí với quan điểm của người bào chữa và không tranh luận gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì.

Kiểm sát viên tranh luận, đối đáp với luật sư và vẫn giữ nguyên quan điểm.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và không bị khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm phạm tội; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận:

Thông qua mạng xã hội "SOUL" bị cáo Nguyễn Quang M đã làm quen, kết bạn với cháu Phạm Ngọc L1 (sinh ngày 05/10/2012), sau đó cả hai thường xuyên liên lạc qua Zalo và F. Vào chiều tối ngày 08/3/2025 tại căn phòng số 102 Khách sạn S, địa chỉ: Số B L, phường T, tỉnh Đắk Lắk bị cáo M đã 02 lần thực hiện hành vi giao cấu với cháu L1. Khoảng 15 ngày sau (khoảng ngày 23/3/2025), tại nhà vệ sinh thuộc N1 số A T, phường B, tỉnh Đắk Lắk bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi giao cấu với cháu L1. Thời điểm bị xâm hại cháu L1 mới được 12 tuổi 05 tháng (03 ngày và 18 ngày). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Quang M về tội "*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến đến danh dự, nhân phẩm và sự phát triển bình thường của trẻ em, là chủ thể đặc biệt được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Khi quyết định hình phạt, Tòa án xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đó là: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại làm đơn bãi nại để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Các biện pháp tư pháp:

[4.1] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ án, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại. Bị hại và gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản thiệt hại nào khác nên không xét giải quyết.

[4.2] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại 12 pro, màu vàng, có IMEI: 356689119232098 của bị cáo Nguyễn Quang M.

- Tịch thu tiêu hủy sim số 0396.229.222 của bị cáo Nguyễn Quang M.

-Đối với xe môtô hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 47H1-111.86, là tài sản của ông Nguyễn Quang Đ. Khi bị cáo M lấy xe đi, ông Đ không biết nên CQCSĐT Công an tỉnh Đ không đề cập xử lý là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang M bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang M phạm tội "*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*".

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang M **13 (mười ba) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 20/5/2025).

[3] Về xử lý vật chứng: Áp đụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 46 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại 12 pro, màu vàng, có IMEI: 356689119232098 của bị cáo Nguyễn Quang M.

- Tịch thu tiêu hủy sim điện thoại số 0396.229.222 của bị cáo Nguyễn Quang M.

[4] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Quang M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**** Về quyền kháng cáo***: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết công khai hoặc tống đạt hợp lệ.

**** Nơi nhận:***
- Tòa phúc thẩm TANDTC tại Đà Nẵng;
- Phòng KTNVTHAHS TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Viện CT và KSXXPT tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TTG số 01 Công an tỉnh Đắk Lắk;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Việt Hùng